

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2021/HS-PT**

Ngày 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Chuyển

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa :
Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên

Ngày 08/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLPT-HS ngày 14/7/2021 đối với bị cáo Đặng Duy Trần V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Đặng Duy Trần V**; Sinh ngày 22 tháng 10 năm 1988 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: đường P, phường N, quận C, TP. Đà Nẵng; Nơi cư trú: đường V, tổ 4x, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng C và bà Trần Thị Thanh T (*Đều còn sống*); Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không;

Tiền án,

- Ngày 27/10/2011 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” cho hưởng án treo (*Bản án số: 31/2011/HSST*)

- Ngày 26/6/2012 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 (*hai bốn*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. (*Bản án số: 20/2012/HSST*)

- Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 (*hai*) năm, 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (*Bản án số: 49/2015/HSST*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h 30 phút ngày 30/11/2020, Đặng Duy Trần V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mishubishi Xpander BKS số 43A-xxx.xx đến tại địa chỉ nhà bà Đào Thị Cẩm N đường T, phường M, quận C, TP. Đà Nẵng, tại đây bị cáo sử dụng công cụ là tuốc nơ vít (*đã chuẩn bị trước*) mở khung bao bảo vệ cửa sổ tầng trệt đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được các tài sản gồm: Đồng hồ, điện thoại, nhẫn vàng, bạc có đính hạt bằng kim cương các loại và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 105.000.000đ (*Một trăm không năm triệu đồng*). Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được của bà Đào Thị Cẩm N là: 299.959.800đ (*Hai trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm chín ngàn, tám trăm đồng*) sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân, thì sau đó bị phát hiện bắt giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Duy Trần V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: Đặng Duy Trần V 09 (*chín*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 17/6/2021, bị cáo Đặng Duy Trần V có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Duy Trần V giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để có thời gian học tập, cải tạo tốt, sớm được đoàn tụ với gia đình .

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Duy Trần V theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo, nên đảm bảo, hợp lệ.

Về nội dung: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/11/2020 bị cáo Đặng Duy Trần V lén lút đột nhập vào nhà bà Đào Thị Cẩm N tại đường T, phường M, quận C, TP. Đà Nẵng trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là: 299.959.800đ (*Hai trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm chín ngàn, tám trăm đồng*) tiêu xài cá nhân; Xét thấy tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá (*từ 200.000.000đ đến dưới 500.000.000đ*) là thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, qua đó xử phạt bị cáo 09 (*chín*) năm tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới phát sinh. Vì vậy, đề

ngợi Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Duy Trần V khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/11/2020 bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào nhà của bà Đào Thị Cẩm N trộm cắp gồm nhiều tài sản các loại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt được là: 299.959.800đ (*Hai trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm chín ngàn, tám trăm đồng*) với mục đích tiêu xài cá nhân. Vì vậy, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng pháp luật; Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 09 (*chín*) năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bị cáo xin HĐXX xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Với hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà N với tổng giá trị 299.959.800đ (*Hai trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm chín ngàn, tám trăm đồng*) là đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản mà BLHS quy định. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá (*từ 200.000.000đ đến dưới 500.000.000đ*) là thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số : 41/2021/HS-ST ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] Xét hành vi của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, bản thân bị cáo người có nhiều tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, qua đó xử phạt bị cáo 09 (*chín*) năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ:** Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Duy Trần V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.
2. **Căn cứ:** Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, các điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)
Xử phạt: Bị cáo **Đặng Duy Trần V: 09 (chín)** năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 04/12/2020.
3. *Về án phí:* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
Bị cáo Đặng Duy Trần V phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.
4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND CC tại thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu ;
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Phan Vĩnh Chuyển